TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN GÒ VẤP **THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 598/2017/DS-ST
Ngày: 12/9/2017
V/v tranh chấp hợp đồng tín dụng

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN GÒ VẤP, THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Đặng Thị Tám

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Dương Minh Kiên
Bà Phạm Thị Thu Hồng

- Thư ký phiên tòa: Bà Dương Thị Thảo Nguyên – Thư ký Tòa án nhân dân quận Gò Vấp, Thành phố Hồ Chí Minh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Gò Vấp, Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Bà Trần Thị Hải Huyền - Kiểm sát viên.

Ngày 12 tháng 9 năm 2017 tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Gò Vấp, Thành phố Hồ Chí Minh xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 239/2017/TLST-DS ngày 05 tháng 6 năm 2017 về "tranh chấp hợp đồng tín dụng" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 1704/2017/QĐXXST-DS ngày 04 tháng 8 năm 2017 và Quyết định hoãn phiên tòa số 1943/2017/QĐST-DS ngày 25 tháng 8 năm 2017 giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Ngân hàng Thương mại cổ phần V; địa chỉ trụ sở: Phố D, phường Đ, quận H, Thành phố Hà Nội; địa chỉ chi nhánh: Đường A, phường B, quận N, Thành phố Hồ Chí Minh.

Người đại diện hợp pháp của nguyên đơn: Bà Lương Thị Thanh T, sinh năm 1990; cư trú tại: Đường C, Phường M, quận K, Thành phố Hồ Chí Minh; là người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn (Văn bản ủy quyền số 94/2017/UQ-GĐK-TDTD ngày 17/5/2017), (Có mặt).

- *Bị đơn*: Ông Nguyễn Hiếu L, sinh năm 1985; cư trú tại: Đường X, phường Y, quận G, Thành phố Hồ Chí Minh, (Vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện ngày 17 tháng 5 năm 2017 và trong quá trình giải quyết vụ án cũng như tại phiên tòa, Ngân hàng Thương mại cổ phần V có bà Lương Thị Thanh T là người đại diện hợp pháp của nguyên đơn trình bày:

Ngày 29/3/2013, ông Nguyễn Hiếu L ký hợp đồng tín dụng số 20130328-500000-0033 với Ngân hàng Thương mại cổ phần V để vay số tiền 30.000.000 đồng với mục đích tiêu dùng cá nhân, lãi suất trong hạn là 3,75%/tháng, thời hạn vay 24 tháng, thanh toán vào ngày 01 hàng tháng. Theo thỏa thuận trong hợp đồng, ông Nguyễn Hiếu L có trách nhiệm thanh toán số tiền gốc và lãi trong 24 tháng với tổng số tiền 46.191.000 đồng, 23 tháng đầu ông Nguyễn Hiếu L thanh toán mỗi tháng là 1.918.000 đồng, tháng cuối cùng ông Nguyễn Hiếu L thanh toán 2.077.000 đồng.

Thực hiện hợp đồng, ông Nguyễn Hiếu L đã nhận đủ số tiền vay 30.000.000 đồng và thanh toán cho Ngân hàng Thương mại cổ phần V được 04 lần với tổng số tiền đã trả là 9.836.000 đồng. Từ ngày 05/11/2014, ông Nguyễn Hiếu L không thanh toán tiền nợ cho Ngân hàng nữa.

Ngân hàng Thương mại cổ phần V đã nhiều lần nhắc nhở ông Nguyễn Hiếu L trả nợ còn lại nhưng ông Nguyễn Hiếu L vẫn không trả. Ngân hàng Thương mại cổ phần V khởi kiện ông Nguyễn Hiếu L và yêu cầu ông L phải thanh toán cho Ngân hàng Thương mại cổ phần V các khoản nợ còn lại theo hợp đồng tín dụng nêu trên như sau: Nợ gốc là 25.528.831 đồng, tiền nợ lãi là 10.826.169 đồng. Tổng cộng nợ gốc và lãi là: 36.355.000 đồng.

Thời hạn thanh toán: Thanh toán một lần ngay sau khi có bản án của Tòa án có hiệu lực pháp luật.

Tiền lãi phát sinh do chậm thi hành án (nếu có) thì Ngân hàng Thương mại cổ phần V yêu cầu tính lãi theo mức lãi suất phát sinh do chậm trả tiền được thực hiện theo quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật dân sự năm 2015, Ngân hàng không yêu cầu tính lãi theo mức lãi suất thỏa thuận trong hợp đồng tín dụng.

Tòa án đã tống đạt hợp lệ Thông báo thụ lý vụ án, Giấy triệu tập đương sự, Thông báo về phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải, Quyết định đưa vụ án ra xét xử, Quyết định hoãn phiên tòa để triệu tập ông Nguyễn Hiếu L tới Tòa án để lấy lời khai, tham dự phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải, tham gia phiên tòa xét xử nhưng ông Nguyễn Hiếu L không đến, do đó Tòa án không lấy lời khai của ông Nguyễn Hiếu L cũng như không tiến hành hòa giải giữa nguyên đơn và bị đơn được.

Tại phiên Tòa hôm nay nguyên đơn vẫn giữ nguyên yêu cầu như trên, bị đơn vắng mặt không có lý do.

- Ý kiến của đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Gò Vấp, Thành phố Hồ Chí Minh:

Về quan hệ pháp luật và thẩm quyền giải quyết: Đây là tranh chấp về hợp đồng tín dụng nên thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân quận Gò Vấp, Thành phố Hồ Chí Minh.

Về tố tụng: Tòa án đã xác định đúng người tham gia tố tụng. Quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa hôm nay, Thẩm phán và Hội đồng xét xử đã thực hiện đúng, đầy đủ trình tự thủ tục tố tụng theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự. Việc chấp hành pháp luật của người tham gia tố tụng, nguyên đơn chấp hành đúng các quy định của pháp luật, bị đơn chưa chấp hành đúng các quy định của pháp luật.

Về nội dung: Ngân hàng Thương mại cổ phần V đã ký hợp đồng tín dụng với ông Nguyễn Hiếu L theo như nội dung vụ án đã trình bày, yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn Ngân hàng Thương mại cổ phần V là có cơ sở chấp nhận.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án được xem xét tại phiên tòa và kết quả tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1]. Về tố tụng:

Quyền khởi kiện, quan hệ pháp luật tranh chấp và thẩm quyền giải quyết của Tòa án: Ông Nguyễn Hiếu L có vay tiền của Ngân hàng Thương mại cổ phần V có ký hợp đồng tín dụng, do đó có cơ sở xác định giữa ông Nguyễn Hiếu L và Ngân hàng Thương mại cổ phần V có giao kết hợp đồng dân sự vay tài sản, đây là tranh chấp hợp đồng tín dụng. Do ông Nguyễn Hiếu L không trả tiền đúng hạn nên Ngân hàng Thương mại cổ phần V khởi kiện. Ông Nguyễn Hiếu L cư trú tại quận G, Thành phố Hồ Chí Minh. Căn cứ khoản 3 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015, vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân quận Gò Vấp, Thành phố Hồ Chí Minh.

Về người tham gia tố tụng: Trong giai đoạn chuẩn bị xét xử, Tòa án đã tống đạt hợp lệ Thông báo thụ lý vụ án, Thông báo về phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải, Giấy triệu tập đương sự triệu tập ông Nguyễn Hiếu L tới Tòa án để giải quyết vụ án nhưng ông Nguyễn Hiếu L vắng mặt không có lý do.

Tòa án đã tống đạt hợp lệ Quyết định đưa vụ án ra xét xử, Quyết định hoãn phiên tòa kèm Giấy triệu tập đương sự cho ông Nguyễn Hiếu L, nhưng tại phiên tòa hôm nay, ông Nguyễn Hiếu L vẫn vắng mặt không có lý do nên căn cứ Điều 227, Điều 238 Bộ luật tố tụng dân sự, Hội đồng xét xử quyết định xét xử vắng mặt bị đơn ông Nguyễn Hiếu L.

[2].Về yêu cầu của các đương sự:

Đối với yêu cầu của Ngân hàng Thương mại cổ phần V, Hội đồng xét xử nhận thấy: Căn cứ vào hợp đồng tín dụng số 20130328-500000-0033 ngày 29/3/2013 được ký giữa ông Nguyễn Hiếu L với Ngân hàng Thương mại cổ phần V cho thấy việc giao kết hợp đồng tín dụng giữa các bên là có thật, nội dung mà các bên thỏa thuận trong hợp đồng phù hợp với các quy định của pháp luật tại các điều 91, 95 Luật các tổ chức tín dụng năm 2010.

Theo thỏa thuận trong hợp đồng tín dụng nêu trên và bảng kê chi tiết nợ tiền gốc và lãi thể hiện ông Nguyễn Hiếu L có vay của Ngân hàng Thương mại cổ phần V số tiền 30.000.000 đồng, mục đích tiêu dùng cá nhân, lãi suất trong hạn là 3,75%/tháng, thời hạn vay 24 tháng, thanh toán vào ngày 01 hàng tháng. Theo thỏa thuận trong hợp đồng, ông Nguyễn Hiếu L có trách nhiệm thanh toán số tiền gốc và lãi trong 24 tháng với tổng số tiền 46.191.000 đồng, 23 tháng đầu ông Nguyễn Hiếu L thanh toán mỗi tháng là 1.918.000 đồng, tháng cuối cùng ông Nguyễn Hiếu L thanh toán 2.077.000 đồng. Thực hiện hợp đồng, ông Nguyễn Hiếu L đã nhận đủ số tiền vay 30.000.000 đồng và thanh toán cho Ngân hàng Thương mại cổ phần V được 04 lần với tổng số tiền đã trả là 9.836.000 đồng. Từ ngày 05/11/2014, ông Nguyễn Hiếu L không thanh toán tiền nợ cho Ngân hàng nữa. Như vậy theo nguyên đơn yêu cầu thì bị đơn còn thiếu nguyên đơn khoản nợ còn lại là 36.355.000 đồng (trong đó nợ gốc là 25.528.831 đồng và nợ lãi là 10.826.169 đồng). Nguyên đơn yêu cầu bị đơn phải trả khoản tiền trên làm một lần ngay sau khi bản án của Tòa án có hiệu lực pháp luật.

Sau khi xem xét các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, trình bày của đương sự, xét thời điểm giao kết và thực hiện hợp đồng, Hội đồng xét xử căn cứ theo quy định tại khoản 2 Điều 3 Luật các tổ chức tín dụng năm 2010 thì: "*Trường hợp có quy định khác nhau giữa luật này và các luật khác có liên quan về thành lập, tổ chức, hoạt động, kiểm soát đặc biệt, tổ chức lại, giải thể tổ chức tín dụng; việc thành lập, tổ chức, hoạt động của chi nhánh ngân hàng nước ngoài, văn phòng đại diện của tổ chức tín dụng nước ngoài, tổ chức nước ngoài khác có hoạt động ngân hàng thì áp dụng theo quy định của Luật này*", theo quy định tại khoản 2 Điều 91 Luật các tổ chức tín dụng năm 2010 thì: "*Tổ chức tín dụng và khách hàng có quyền thỏa thuận về lãi suất, phí cấp tín dụng trong hoạt động ngân hàng của tổ chức tín dụng theo quy định của pháp luật*".

Hội đồng xét xử nhận định đối với hợp đồng vay mà một bên là tổ chức tín dụng thì lãi suất của hợp đồng vay được thực hiện theo thỏa thuận. Hội đồng xét xử xét thấy lãi suất của hợp đồng tín dụng số 20130328-500000-0033 ngày 29/3/2013 mà các bên đã ký kết phù hợp với quy định của pháp luật. Do ông Nguyễn Hiếu L vi phạm nghĩa vụ trả nợ quy định trong hợp đồng gây ảnh hưởng đến quyền và lợi ích hợp pháp của nguyên đơn nên Ngân hàng Thương mại cổ phần V khởi kiện, yêu cầu thu hồi nợ là có cơ sở pháp luật.

Hội đồng xét xử chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn Ngân hàng Thương mại cổ phần V đối với việc buộc bị đơn ông Nguyễn Hiếu L phải trả một lần ngay sau khi có bản án của Tòa án có hiệu lực pháp luật cho nguyên đơn số tiền nợ còn lại 36.355.000 đồng (trong đó nợ gốc là 25.528.831 đồng và nợ lãi là 10.826.169 đồng).

Hội đồng xét xử thống nhất với đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Gò Vấp, Thành phố Hồ Chí Minh đề nghị chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn Ngân hàng Thương mại cổ phần V.

[3]. Về án phí dân sự sơ thẩm: Theo quy định tại Điều 147 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015 và Pháp lệnh án phí, lệ phí tòa án của Chính phủ quy định về án phí, lệ phí Tòa án, yêu cầu của Ngân hàng Thương mại cổ phần V được chấp nhận nên ông Nguyễn Hiếu L phải chịu án phí dân sự sơ thẩm là 1.817.750 đồng đối với khoản nợ mà ông Nguyễn Hiếu L phải trả là 36.355.000 đồng. Nguyên đơn không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm, hoàn lại cho Ngân hàng Thương mại cổ phần V số tiền 908.875 đồng mà nguyên đơn đã nộp tạm ứng án phí theo biên lai thu số AA/2016/0018687 ngày 05 tháng 6 năm 2017 của Chi cục thi hành án dân sự quận Gò Vấp, Thành phố Hồ Chí Minh.

Vì các lẽ nêu trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 3 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, Điều 147, Điều 150 Điều 177, Điều 203, Điều 217, Điều 218, Điều 219, điểm b khoản 2 Điều 227, Điều 266, Điều 273, Điều 280 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ Điều 361, 305, 471, Điều 474 Bộ luật Dân sự năm 2005;

Căn cứ Điều 688 Bộ luật dân sự năm 2015;

Căn cứ Điều 91, 95 Luật các tổ chức tín dụng năm 2010;

Căn cứ Điều 26 Luật Thi hành án dân sự năm 2008;

Căn cứ Pháp lệnh về án phí, lệ phí Tòa án năm 2009 và Điều 48 Nghị quyết số 326/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội.

Tuyên xử:

1- Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn Ngân hàng Thương mại cổ phần V.

- Buộc ông Nguyễn Hiếu L chịu trách nhiệm trả cho Ngân hàng Thương mại cổ phần V số tiền nợ gốc và lãi theo hợp đồng tín dụng số 20130328-500000-0033 ngày 29/3/2013 là 36.355.000 (Ba mươi sáu triệu ba trăm năm mươi lăm nghìn) đồng, trong đó: Tiền nợ gốc là 25.528.831 (Hai mươi lăm triệu năm trăm hai mươi tám nghìn tám trăm ba mươi mốt) đồng, tiền nợ lãi là 10.826.169 (Mười triệu tám trăm hai mươi sáu nghìn một trăm sáu mươi chín) đồng.

Thời hạn thanh toán: Trả một lần ngay sau khi bản án của Tòa án có hiệu lực pháp luật, thi hành tại cơ quan Thi hành án dân sự có thẩm quyền.

Kể từ khi Ngân hàng Thương mại cổ phần V có đơn yêu cầu thi hành án, nếu ông Nguyễn Hiếu L chưa trả hết số tiền nêu trên thì hàng tháng ông Nguyễn Hiếu L còn phải trả tiền lãi đối với số tiền chậm trả tương ứng với thời gian chậm trả, lãi suất phát sinh do chậm trả tiền được thực hiện theo quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật dân sự năm 2015.

2- Về án phí dân sự sơ thẩm: Ông Nguyễn Hiếu L phải chịu tiền án phí dân sự sơ thẩm là 1.817.750 (Một triệu tám trăm mười bảy nghìn bảy trăm năm mươi) đồng đối với khoản nợ mà ông Nguyễn Hiếu L phải trả là 36.355.000 (Ba mươi sáu triệu ba trăm năm mươi lăm nghìn) đồng.

Ngân hàng Thương mại cổ phần V được nhận lại tiền tạm ứng án phí đã nộp là 908.875 (Chín trăm linh tám nghìn tám trăm bảy mươi lăm) đồng theo biên lai thu số AA/2016/0018687 ngày 05 tháng 6 năm 2017 của Chi cục Thi hành án dân sự quận Gò Vấp, Thành phố Hồ Chí Minh.

3- Về nghĩa vụ thi hành án: Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo các quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

4- Về quyền kháng cáo: Nguyên đơn Ngân hàng Thương mại cổ phần V có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị đơn ông Nguyễn Hiếu L có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày được tống đạt hợp lệ bản án.

Nơi nhận:
- Tòa án nhân dân TP.HCM;
- Viện kiểm sát ND quận Gò Vấp;
- Thi hành án DS quận Gò Vấp;
- Các đương sự
- Lưu: VP, HS.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
(Đã ký)

Đặng Thị Tám